

Bản án số: 08/2024/HSST
Ngày: 23/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hiến Công Hanh

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Việt Tác và ông Nông Văn Điền

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy X, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/5/1972 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Duy Q và con bà Đồng Thị T; vợ: Chu Thị Đ; con: 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không, tuy nhiên ngày 21/8/1997, Nguyễn Duy X bị TAND huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 (hai tư) tháng tù cho hưởng án treo, tời gian thử thách 48 tháng về tội "Cướp tài sản" theo bản án số 14/HSST. Đến nay đã được xóa án tích đối với bản án trên.

Bị cáo Nguyễn Duy X bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ 29/12/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

2. Lương Văn Th, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 17/01/1969 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Lương Văn L (đã chết) và con bà Nông Thị T1; vợ: Nguyễn Thị S; con: Có 02 con; tiền sự:

Không; tiền án: Không, tuy nhiên ngày 11/3/2024 bị TAND huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 05/2024/HSST, hiện nay bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 29/12/2023, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện C đang làm nhiệm vụ tại thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện bắt quả tang Lương Văn Th đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ gồm:

Thụ tự nguyện xuất trình từ túi áo bên trái Th đang mặc 01 (một) gói giấy một mặt màu trắng, một mặt có nhiều màu sắc bên trong có 07 (bảy) gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh bên trong các gói đều chứa chất dạng cục và bột màu trắng. Tiến hành trích mẫu chất cục và bột màu trắng trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (thuốc thử Heroine) do Bộ Công an sản xuất. Kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine (niêm phong vào phong bì ký hiệu T1).

Th tự nguyện xuất trình từ túi quần trước bên trái Th đang mặc 01 (một) gói giấy một mặt có nhiều màu sắc, một mặt màu trắng bên trong chứa chất dạng cục và bột màu trắng. Tiến hành trích mẫu chất cục và bột màu trắng trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (thuốc thử Heroine) do Bộ Công an sản xuất. Kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine (niêm phong vào phong bì ký hiệu T2).

Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu vàng mặt sau và trên màn hình điện thoại có dòng chữ Mastel, điện thoại được cuốn bằng dây cao su.

Đấu tranh khai thác nhanh Lương Văn Th khai nhận về nguồn gốc số ma túy khi bị bắt quả tang là do Th mua với Nguyễn Duy X. Hồi 20 giờ 30 phút ngày 29/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện C thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nhà ở và công trình phụ cận có liên quan của Nguyễn Duy X. Quá trình khám xét phát hiện, tạm giữ những đồ vật, tài liệu gồm:

- Xuân tự nguyện xuất trình từ túi quần đằng trước bên trái Xuân đang mặc 01 (một) gói giấy một mặt màu trắng, một mặt có nhiều dòng chữ in có nhiều màu sắc bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng. Tiến hành trích mẫu chất cục và bột màu trắng trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (thuốc thử Heroine) do Bộ Công an sản xuất. Kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine (niêm phong vào phong bì ký hiệu X1.)

- Xuân tự nguyện lấy từ dưới đệm trong phòng ngủ của X 01 (một) túi nilon có nhiều màu sắc, có in nhiều dòng chữ nhiều màu sắc bên trong có 05 (năm) gói

giấy màu trắng có dòng kẻ, cả 05 (năm) gói đều chứa chất dạng cục và bột màu trắng. Tiến hành trích mẫu chất cục và bột màu trắng của các gói trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (thuốc thử Heroine) do Bộ Công an sản xuất. Kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine (niêm phong vào phong bì ký hiệu X2).

- Tạm giữ trên nền nhà trong phòng ngủ của X 04 (bốn) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 (một) mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có nhiều dòng chữ in, một mặt có nhiều màu sắc (niêm phong vào phong bì ký hiệu X3).

- Xuyên tự nguyện xuất trình tại túi áo khoác màu xanh bên trái được treo tại móc treo trước cửa nhà vệ sinh 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng. Tiến hành trích mẫu chất cục và bột màu trắng trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (thuốc thử Heroine) do Bộ Công an sản xuất. Kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine (niêm phong vào phong bì ký hiệu X4).

- Tạm giữ dưới đệm giường trong phòng ngủ của X số tiền 2.850.000đ (hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, mặt sau màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an huyện C cân xác định khối lượng ma túy thu giữ của Lương Văn Th hồi 22 giờ 35 phút ngày 29/12/2023 xác định:

- Cân riêng toàn bộ mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 07 (bảy) gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh trong phong bì ký hiệu T1 có tổng khối lượng 0,30g (không thấy ba không gam), niêm phong vào phong bì ký hiệu T4 gửi giám định.

- Cân riêng toàn bộ mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 01 (một) gói giấy một mặt có nhiều màu sắc, một mặt màu trắng trong phong bì ký hiệu T2 có khối lượng 0,12g (không thấy một hai gam), niêm phong vào phong bì ký hiệu T5 gửi giám định.

Tại biên bản mở niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an huyện C cân xác định khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Duy X hồi 23 giờ 25 phút ngày 29/12/2023 xác định:

- Cân riêng toàn bộ cục và bột màu trắng trong 01 (một) gói giấy màu trắng, một mặt có nhiều dòng chữ in, có nhiều màu sắc trong phong bì ký hiệu X1 có tổng khối lượng 0,28g (không thấy hai tám gam), niêm phong vào phong bì ký hiệu X7 gửi giám định.

- Cân riêng toàn bộ cục và bột màu trắng trong 01 (một) túi nilon có nhiều màu sắc in nhiều dòng chữ nhiều màu sắc bên trong có 05 (năm) gói giấy màu trắng có dòng kẻ trong phong bì ký hiệu X2 có khối lượng là 0,22g (không thấy hai hai gam), niêm phong vào phong bì ký hiệu X8 gửi giám định.

- Cân riêng toàn bộ cục và bột màu trắng trong 01 (một) gói giấy màu trắng, có dòng kẻ trong phong bì ký hiệu X4 có khối lượng 0,04g (không thấy không bốn gam), niêm phong vào phong bì ký hiệu X9 gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 35/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận:

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 05 (năm) phong bì ký hiệu T4, T5, X7, X8, X9 gửi giám định đều là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu T4 có khối lượng 0,30g (không thấy ba không gam).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu T5 có khối lượng 0,12g (không thấy một hai gam).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu X7 có tổng khối lượng 0,28g (không thấy hai tám gam).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu X8 có khối lượng là 0,22g (không thấy hai hai gam).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu X9 có khối lượng 0,04g (không thấy không bốn gam).

Quá trình điều tra, truy tố Lương Văn Th khai nhận: 08 (tám) gói nhỏ chứa chất màu trắng dạng cục và bột mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine do Th mua với Nguyễn Duy X vào các ngày 28 và ngày 29 tháng 12 năm 2023 với mục đích về để sử dụng cá nhân, cụ thể:

Khoảng hơn 08 giờ ngày 28/12/2023, Th sử dụng số thuê bao 0374.097.966 gọi vào số điện thoại 0869.362.227 của Nguyễn Duy X hỏi mua 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ma túy thì được X đồng ý bán, X bảo Th ra đi bộ vào đằng sau nhà Xuân. Sau đó Th đi bộ đến đằng sau nhà X thì thấy X đợi sẵn ở chỗ cửa sổ hướng ra đằng sau nhà. Khi thấy Th, X bảo để tiền vào trong bao thuốc lá và ném vào nhà nhỏ mái lá cạnh nhà X để tí X xuống lấy. Th rút 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) cho vào bao thuốc lá rồi ném vào cạnh nhà nhỏ theo yêu cầu của X. Sau khi Th làm theo, X ném qua cửa sổ 01 (một) gói giấy một mặt có nhiều màu sắc, một mặt màu trắng, bên trong chứa ma túy. Sau khi lấy được ma túy Th mang về sử dụng đi một phần phần bằng hình thức tiêm chích, phần còn lại Th gói lại như cũ rồi cất vào túi mang theo người.

Đến khoảng 18 giờ ngày 29/12/2023 do số ma túy mua ngày 28/12 không còn đủ sử dụng, nên Th sử dụng số thuê bao 0374.097.966 gọi vào số điện thoại 0869.362.227 của X hỏi mua 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) ma túy thì X đồng ý. Sau đó Th đi bộ đến gần nhà X, khi cách nhà X khoảng 32m thì X đi ra khu nhà vệ

sinh đã bỏ hoang, Th đưa cho X số tiền 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*) để mua ma túy trong đó có 01 (*một*) tờ tiền mệnh giá 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) và 01 (*một*) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*). Xuân nhận tiền rồi đưa lại cho Th 01 (*một*) gói giấy một mặt màu trắng, một mặt có nhiều màu sắc bên trong có 07 (*bảy*) gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, bên trong chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy Th cất số ma túy vừa mua được vào túi quần Th đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khi về gần đến nhà thì bị tổ công tác Công an huyện C phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy vừa mua được và số ma túy mua vào ngày 28/12/2023 với X. Lời khai nhận của Lương Văn Th phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Duy X khai nhận: Số ma túy mà cơ quan CSĐT thu giữ khi khám xét khẩn cấp là của X mua về với mục đích sử dụng và để bán cho các đối tượng nghiện. Cụ thể: Ngày 27/12/2023 X đi xe khách từ nhà xuống ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên mua trái phép chất ma túy với một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên họ, địa chỉ 01 (*một*) gói ma túy với số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) với mục đích về để sử dụng cá nhân và chia nhỏ ra để bán cho những người nghiện, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ sáng ngày 28/12/2023 khi đang ở nhà thì có Lương Văn Th gọi điện thoại vào số 0869.362.227 của X hỏi mua ma túy với số tiền là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) thì X đồng ý, X bảo Th ra đằng sau nhà X đợi. Khoảng 10 phút sau Th đến thì X bảo Th để tiền vào trong vỏ bao thuốc lá và ném tiền vào trong nhà lá sát nhà. Sau khi Th ném tiền thì X có ném 01 (*một*) gói ma túy loại Heroine có đặc điểm gói bằng giấy một mặt có nhiều màu sắc, một mặt màu trắng, qua ô thoáng ở đường lên cầu thang tầng 2 nhà X cho Th. Sau đó X sang nhà bên cạnh để nhặt tiền (*gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng)*) đem lên cất giấu vào dưới đệm trên giường, trong phòng ngủ của X.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ tối ngày 29/12/2023 X đang ở nhà, thì Th gọi điện thoại cho X số 0869.362.227 và hỏi X mua ma túy với số tiền 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*), X đồng ý bán ma túy. Được khoảng 10 phút sau Th đi bộ xuống và gặp X ở khu vực nhà vệ sinh đã bỏ hoang ở cạnh đường gần nhà X, Th đưa tiền cho X gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) X đưa cho Th một gói giấy một mặt màu trắng, một mặt nhiều màu sắc. Bên trong gói giấy chứa 07 (*bảy*) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ màu xanh, bên trong đều có chứa chất ma túy Heroine. Sau đó cất tiền dưới đệm trên giường trong phòng ngủ X.

Sau đó Xuân bị Cơ quan CSĐT khám xét, thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại chưa kịp sử dụng và bán kiếm lời, X tự nguyện giao nộp cho CQĐT toàn bộ số tiền vừa bán ma túy cho Th. Lời khai nhận của Nguyễn Duy X là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSCĐ ngày 01/4/2024 của Viện kiểm sát nhân

dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy X về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Lương Văn Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Bị cáo Nguyễn Duy X phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- *Về hình phạt:*

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Duy X từ 07 đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lương Văn Th từ 05 đến 06 năm tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp với hình phạt 18 (mười tám) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/HSST/2024 ngày 11/3/2024 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- *Về phạt bổ sung phạt tiền:* Các bị cáo là lao động tự do, thu nhập hàng ngày tại địa phương không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, mặt khác bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù đề nghị Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- *Về biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Heroine) còn lại sau khi giám định thu giữ của Nguyễn Duy X và Lương Văn Th, cùng các phong bì, bao gói cũ.

Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Masstel, đã qua sử dụng thu giữ của Lương Văn Th; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Duy X. Đối với 02 sim điện thoại thu giữ kèm theo điện thoại của các bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.850.000đ (*hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm giữ của Nguyễn Duy X, trong đó có 900.000đ (*chín trăm nghìn đồng*) là tiền do X bán ma túy cho Th mà có tịch thu sung ngân sách Nhà nước, số tiền còn lại tạm giữ để thi hành án.

- *Về án phí:* Buộc các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng các bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 29/12/2023, tại khu vực thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện C bắt quả tang Lương Văn Th đang có hành vi tàng trữ 08 (tám) gói ma túy có khối lượng 0,42g (không thấy bốn hai gam) loại Heroine để nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Quá trình điều tra xác định trong tổng số ma túy thu giữ của Th được Th mua và tàng trữ tại hai thời điểm (02 lần) khác nhau, cụ thể: 07 (bảy) gói ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng 0,30g (không thấy ba không gam) là do Th mua vào ngày 29/12/2023, 01 (một) gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,12g (không thấy một hai gam) do Th mua vào ngày 28/12/2023. Tổng khối lượng ma túy của Lương Văn Th tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cá nhân là 0,42g (không thấy bốn hai gam) loại Heroine.

Mở rộng điều tra Cơ quan CSĐT xác định ngày 27/12/2023 tại khu vực ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Duy X đã có hành vi mua trái phép 0,96g (không thấy chín sáu gam) ma túy loại Heroine với một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 (một) gói nhỏ ma túy (Heroine) với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) mục đích về để sử dụng cá nhân và chia nhỏ để bán cho những người nghiện, cụ thể:

Lần thứ nhất, vào khoảng 08 giờ ngày 28/12/2023, X đã bán 01 (một) gói nhỏ ma túy có khối lượng 0,12g (không thấy một hai gam) cho Th tại khu vực sau nhà thuộc thôn K, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Lần thứ hai, vào khoảng 18 giờ ngày 29/12/2023, X đã bán 07 (bảy) gói nhỏ ma túy có khối lượng 0,30g (không thấy ba không gam) cho Thụ tại khu vực gần nhà thuộc thôn K, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn với số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Cùng ngày tiến hành khám xét khẩn cấp Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã phát hiện và thu giữ số ma túy còn lại của X đang tàng trữ với khối lượng 0,54g (không thấy năm bốn gam) ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng và bán kiếm lời.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Khi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Cáo trạng số 10/CT-VKSCĐ ngày 01/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Nguyễn Duy X về tội “Mua bán trái phép chất ma

túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Lường Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo Thu thuộc trường hợp nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo Xuân thuộc trường hợp là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân nên cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Nguyễn Duy X và Lường Văn Th đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Nên đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Trước khi phạm tội các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Lần phạm tội này của các bị cáo X và Th không thuộc trường hợp đồng phạm, không có tổ chức, thực hiện hành vi độc lập. Quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tại phiên tòa là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với bị cáo Lường Văn Th ngày 11/3/2024 bị TAND huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/HSST/2024, hiện nay bản án đã có hiệu lực pháp luật. Do vậy cần tổng hợp hình phạt của bản án trên với hình phạt của bản án mới này buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn mặt khác các bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử cần quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy (Heroine) thu giữ của X và Th qua giám định xác định là chất cấm lưu hành, các phong bì, bao gói cũ ban đầu không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Masstel, đã qua sử

dụng thu giữ của Lương Văn Th; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Duy X xác định có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước. Đối với 02 sim điện thoại thu giữ kèm theo điện thoại của các bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.850.000đ (*hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm giữ của Nguyễn Duy X, trong đó có 900.000đ (*chín trăm nghìn đồng*) là tiền do Xuân bán ma túy cho Th mà có tịch thu sung ngân sách Nhà nước, số tiền còn lại tạm giữ để thi hành án.

[7] Các vấn đề khác: Quá trình điều tra do bị cáo X không biết nhân thân, lai lịch của người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 27/12/2023 nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Lương Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Duy X 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 29/12/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 56 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lương Văn Th 05 (năm) tù. Tổng hợp với hình phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2024/HSST ngày 11/3/2024 và Quyết định thi hành án hình phạt tù số 12/2024/QĐ-CA ngày 15/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ hình sự từ ngày 01/11/2023 đến ngày 09/11/2023 tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2024/HSST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 29/12/2023.

Phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ký hiệu T29 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn bên trong có mẫu chaát trong phong bì ký hiệu T4 còn lại 0,26g

(không phải hai sáu gam); Mẫu chất trong phong bì ký hiệu T5 còn lại 0,07g (không phải không bảy gam); Mẫu chất trong phong bì ký hiệu X7 còn lại 0,25 (không phải hai năm gam); Mẫu chất trong phong bì ký hiệu X8 còn lại 0,19 (không phải mười chín gam); Mẫu chất trong phong bì ký hiệu X9 còn lại 0,01 (không phải không một gam), cùng toàn bộ bao bì, bao gói cũ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ký hiệu X12 bên trong có vỏ phong bì ký hiệu X5 niêm phong ban đầu;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ký hiệu T6 bên trong có vỏ phong bì niêm phong và giấy gói niêm phong ban đầu của Lương Văn Th;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ký hiệu X10 bên trong có vỏ phong bì niêm phong và giấy gói niêm phong ban đầu của Nguyễn Duy X;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ký hiệu X3 bên trong 05 mảnh giấy thu giữ của Nguyễn Duy X;

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, mặt lưng điện thoại màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng, có số IMEL 1 có sáu số cuối là 229245, số IMEL 2 có sáu số cuối là 229244 tạm giữ của Nguyễn Duy X. Tịch thu tiêu hủy chiếc sim điện thoại thu giữ kèm theo điện thoại của bị cáo X.

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động loại điện thoại bàn phím, màu vàng có kèm theo sim điện thoại bên trong, mặt trước và mặt sau điện thoại có dòng chữ “Masstel”, điện thoại đã qua sử dụng có số IMEL 1 có sáu số cuối là 230022, số IMEL 2 có sáu số cuối là 434038, tạm giữ của Lương Văn Th. Tịch thu tiêu hủy chiếc sim điện thoại thu giữ kèm theo điện thoại của bị cáo Thụ.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Duy X do phạm tội mà có.

- Tạm giữ số tiền 1.950.000đ (một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Duy X để thi hành án.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện C).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo phải nộp mỗi người 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- THADS huyện C;
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hiền Công Hanh